

ĐỀ XUẤT QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP CỦA CHA MẸ VỚI TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỶ

Nguyễn Trọng Dân, Trần Thu Giang

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Tóm tắt: Trẻ rối loạn phổ tự kỷ là một dạng trẻ có rối loạn phát triển, xuất hiện ngày càng nhiều, đặc biệt là ở các thành phố lớn. Theo Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC) năm 2023 ước tính tỷ lệ trẻ em được xác định mắc RLPTK tại Hoa Kỳ là 1 trên 36 trẻ. Sự gia tăng đáng lưu ý này tạo ra những thách thức đáng kể đối với hệ thống gia đình, giáo dục và xã hội. Trẻ rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) có những khó khăn đặc thù liên quan đến giao tiếp và tương tác xã hội. Sự tham gia tích cực của cha mẹ có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của trẻ rối loạn phổ tự kỷ. Việc hỗ trợ cha mẹ các kỹ năng giao tiếp sẽ giúp trẻ phát triển bền vững trong nhiều hoàn cảnh, tình huống khác nhau. Từ kết quả điều tra thực trạng kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK cùng các cơ sở lý luận, bài báo đề xuất quy trình 6 bước phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK, từ đó hỗ trợ trẻ phát triển tối ưu đặc biệt trong môi trường tại gia đình.

Từ khóa: Cha mẹ, kỹ năng, giao tiếp, rối loạn phổ tự kỷ, tương tác.

Nhận bài ngày 25.01.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 20.03.2025

Liên hệ tác giả: Nguyễn Trọng Dân; email: dannt@vnies.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trẻ rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) là một dạng rối loạn phát triển thần kinh điển hình, với tỷ lệ hiện mắc đang có xu hướng gia tăng trên toàn cầu. Dữ liệu từ Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC) năm 2023 ước tính tỷ lệ trẻ em được xác định mắc RLPTK tại Hoa Kỳ là 1 trên 36 trẻ. Sự gia tăng đáng lưu ý này tạo ra những thách thức đáng kể đối với hệ thống gia đình, giáo dục và xã hội.

Trẻ rối loạn phát triển thần kinh nói chung, và đặc biệt là trẻ RLPTK, thường biểu hiện những khó khăn cốt lõi trong các lĩnh vực giao tiếp, tương tác xã hội, hành vi định hình và các vấn đề liên quan đến xử lý giác quan. Quá trình chăm sóc, hỗ trợ và giáo dục RLPTK, đòi hỏi cha mẹ chủ động tìm kiếm và ứng dụng các kiến thức và kỹ năng khoa học đặc biệt là khi giao tiếp với trẻ. Điều này nhằm mục tiêu tối ưu hóa sự phát triển giao tiếp, nhận thức, tình cảm và các kỹ năng xã hội của trẻ. Việc phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK tại gia đình không chỉ giúp cải thiện kỹ năng giao tiếp và hành vi của

trẻ mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sống của cả gia đình. Định hướng được quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp cho cha mẹ sẽ thúc đẩy mạnh mẽ hiệu quả quá trình giao tiếp tương tác của cha mẹ trẻ RLPTK.

2. NỘI DUNG

2.1. Các vấn đề chung của đề xuất quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp cho cha mẹ với trẻ RLPTK

2.1.1. Trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Theo Sổ tay thống kê và chẩn đoán các rối loạn tâm thần (Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorders 5th Edition, DSM-5): “Rối loạn phổ tự kỷ là một dạng rối loạn

phát triển thần kinh được đặc trưng bởi các thiếu hụt kéo dài về giao tiếp xã hội và tương tác xã hội trong nhiều tình huống bối cảnh bao gồm những thiếu hụt trong tính qua lại về mặt xã hội hành vi giao tiếp không lời sử dụng trong tương tác xã hội và kỹ năng làm việc phát triển duy trì và hiểu các mối quan hệ. Ngoài thiếu hụt về giao tiếp xã hội chẩn đoán rối loạn phổ tự kỷ yêu cầu phải có sự xuất hiện của các mẫu hành vi sở thích và hoạt động giới hạn lặp lại. Bởi vì các triệu chứng thay đổi theo sự phát triển và có thể che giấu bởi các cơ chế ứng phó các tiêu chí chẩn đoán có thể cần dựa vào thông tin từ quá khứ, lịch sử phát triển và biểu hiện hiện tại gây ra những suy yếu đáng kể” [1].

2.1.2. Vai trò của cha mẹ trong hỗ trợ trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Với sự gần gũi và tần suất tiếp xúc cao, gia đình tạo ra vô số cơ hội giao tiếp hàng ngày, kích thích sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt là về ngôn ngữ và nhận thức thể giới. Nhờ sự thấu hiểu sâu sắc nhu cầu cá nhân của trẻ, gia đình cung cấp nền tảng ban đầu cho việc hình thành và phát triển các kỹ năng tương tác, giao tiếp và quan hệ xã hội. Hơn nữa, các thành viên gia đình còn là hình mẫu hành vi, và một môi trường gia đình tích cực coi trọng nuôi dưỡng những phẩm chất tích cực ở trẻ.

Nghiên cứu của Gross, Steven (2010) chỉ ra rằng, trẻ phát triển điển hình đã có những kỹ năng cơ bản về học hỏi xã hội vào khoảng 15 tháng tuổi, nhấn mạnh vai trò thiết yếu của tương tác xã hội sớm [2]. Trong bối cảnh trẻ RLPTK, vai trò của cha mẹ thể hiện cụ thể qua các khía cạnh sau:

- Cha mẹ tạo ra môi trường giao tiếp tự nhiên và thường xuyên nhất. Môi trường gia đình là bối cảnh giao tiếp chủ đạo cho trẻ RLPTK. Theo Zwaigenbaum và cộng sự (2013), trẻ có nhiều cơ hội thực hành giao tiếp nhất thông qua tương tác thường xuyên với cha mẹ trong các tình huống sinh hoạt hàng ngày. Cha mẹ không chỉ hướng dẫn mà còn khuyến khích trẻ chủ động tham gia vào các hoạt động giao tiếp. Các nghiên cứu can thiệp sớm cho thấy việc cha mẹ điều chỉnh phương thức giao tiếp phù hợp với khả năng của trẻ giúp tăng cường sự tham gia và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ (Zwaigenbaum và cộng sự., 2013) [3].

- Cha mẹ là người mô hình hóa hành vi giao tiếp. Cha mẹ có thể làm gương bằng cách sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ, biểu cảm khuôn mặt và ngữ điệu phù hợp để hướng dẫn trẻ cách tương tác. Schreibman và cộng sự (2015) nhấn mạnh vai trò của cha mẹ trong các can thiệp phát triển dựa trên tự nhiên, nơi cha mẹ liên tục thể hiện các hành vi giao tiếp tích cực, khuyến khích trẻ bắt chước và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên [4]. Phương pháp Huấn luyện bắt chước tương hỗ (RIT), được chứng minh hiệu quả bởi Ingersoll & Wainer (2013), cũng cho thấy, khi cha mẹ chủ động bắt chước hành động và âm thanh của trẻ, trẻ có xu hướng tăng cường sự chú ý và tham gia giao tiếp nhiều hơn, từ đó phát triển các kỹ năng xã hội cơ bản [5].

- Cha mẹ tạo dựng và kích thích các cơ hội giao tiếp hàng ngày. Khác với các buổi can thiệp có thời gian giới hạn, cha mẹ có khả năng tạo ra môi trường giao tiếp liên tục trong các hoạt động thường nhật. Rogers và cộng sự (2014) nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tận dụng các tình huống sinh hoạt như ăn uống, vui chơi, tắm rửa và đi dạo để trẻ RLPTK có cơ hội thực hành và phát triển kỹ năng giao tiếp trong nhiều bối cảnh khác nhau [6].

2.2. Cơ sở khoa học của đề xuất quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

2.2.1. Các nguyên tắc đề xuất quy trình

a. Bảo đảm tính khoa học

Tính khoa học bao gồm việc ứng dụng những kết quả từ các nghiên cứu về phát triển nhận thức, ngôn ngữ, hành vi, và các lý thuyết về học tập phù hợp với trẻ có RLPTK. Các

phương pháp/biện pháp cần phải có cơ sở lý thuyết rõ ràng, được xây dựng trên nền tảng khoa học và được thực nghiệm qua các nghiên cứu lâm sàng để chứng minh được hiệu quả của phương pháp/biện pháp đó.

b. Bảo đảm tính sư phạm

Tính sư phạm nhấn mạnh quy trình không chỉ tập huấn cung cấp thông tin lý thuyết, mà còn phải tạo điều kiện để cha mẹ có thể thực hành, thảo luận và nhận phản hồi liên tục qua lại trong quá trình giao tiếp với trẻ. Tính sư phạm còn yêu cầu việc xây dựng các chương trình tập huấn huấn cha mẹ sao cho dễ hiểu, dễ tiếp cận với đại đa số cha mẹ, và có thể áp dụng thực tiễn vào đời sống hàng ngày.

c. Bảo đảm tính hệ thống

Tính hệ thống đòi hỏi việc phát triển kỹ năng giao tiếp phải được thực hiện một cách có kế hoạch, từng bước đúng quy trình, đảm bảo hướng dẫn cha mẹ từ những kỹ năng đơn giản như sắp đặt môi trường gọn gàng (trong tầm nhìn, ngoài tầm với), đến các nhóm kỹ năng cao hơn. Tính hệ thống còn bao gồm việc xác định mục tiêu rõ ràng, các bước thực hiện cụ thể, người thực hiện rõ ràng, và các công cụ đo lường kết quả sau quy trình (đánh giá bằng bảng kiểm kỹ năng, bằng cách quan sát cha mẹ giao tiếp với trẻ). Một quy trình hệ thống sẽ giúp cha mẹ không chỉ biết mình cần làm gì mà còn hiểu tại sao mình cần làm như vậy, và làm thế nào để đánh giá hiệu quả của các hành động đó.

d. Bảo đảm tính kế thừa

Tính kế thừa liên quan đến việc áp dụng những kinh nghiệm và kết quả từ các giai đoạn can thiệp trước đó vào quá trình hiện tại. Sự kế thừa này diễn ra cả ở trung tâm can thiệp sớm và trong các hoạt động cha mẹ thực hiện tại nhà. Cha mẹ cần thường xuyên sử dụng, thực hành các kỹ năng được tập huấn. Đồng thời cần bám sát kế hoạch can thiệp của giáo viên để duy trì kỹ năng cho con. Ví dụ, trên lớp giáo viên đang dạy đánh răng, thì ở nhà cha mẹ nên tiếp tục hướng dẫn con đánh răng tại không gian gia đình đồng thời mở rộng ngôn ngữ hiểu và nói của trẻ trong chủ đề đánh răng.

e. Bảo đảm tính tích hợp

Điều này nhấn mạnh vào việc kết hợp các yếu tố khác nhau trong quá trình can thiệp để tạo ra một môi trường học tập và phát triển toàn diện cho trẻ. Điều này bao gồm việc tích hợp phát triển nhận thức, các kỹ năng xã hội, ngôn ngữ, và cảm xúc vào các hoạt động hàng ngày, giúp trẻ có thể áp dụng những gì đã học vào các tình huống thực tế. Tính tích hợp cũng liên quan đến việc phối hợp giữa các bên liên quan, bao gồm cha mẹ, giáo viên, nhà trị liệu, và các chuyên gia khác. Việc đồng nhất các mục tiêu và phương pháp can thiệp giữa các bên giúp tạo ra một môi trường nhất quán và hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

g. Bảo đảm tính phù hợp thực tiễn

Yêu cầu quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp phải được điều chỉnh sao cho phù hợp với đặc điểm riêng của từng trẻ (độ tuổi, khả năng hiểu và diễn đạt ngôn ngữ, sở thích...) và gia đình (số lượng thành viên gia đình, điều kiện kinh tế, môi trường sống...). Một gia đình với nguồn lực hạn chế có thể cần những phương pháp can thiệp đơn giản, dễ thực hiện và không yêu cầu nhiều thời gian hay chi phí. Việc đảm bảo tính phù hợp giúp tăng cường sự tham gia của cha mẹ và đảm bảo tính bền vững của các hoạt động can thiệp.

2.2.2. Dựa trên các phương pháp nghiên cứu thực chứng

Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận: Hồi cứu và tổng quan nghiên cứu đã có trẻ RLPTK, giao tiếp phát triển kỹ năng giao tiếp giữa cha mẹ với trẻ RLPTK.

Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

+ Thực hiện các đánh giá xác định đối tượng cha mẹ tham gia nghiên cứu thông qua: Điều tra thực trạng kỹ năng giao tiếp và nhu cầu phát triển kỹ năng giao tiếp của 332 cha

mẹ có con RLPTK tại 04 thành phố ở Việt Nam. Trong đó, nhóm nghiên cứu sử dụng bảng phiếu điều tra, phỏng vấn chuyên sâu để lấy kết quả.

- Nhóm phương pháp khác: trong nghiên cứu này cũng sẽ sử dụng các thống kê lấy ý kiến chuyên gia và thống kê toán học để thống kê kết quả khảo sát thực trạng.

2.2.3. Dựa trên kết quả nghiên cứu thực trạng

Kết quả thực hiện khảo sát thực trạng với 332 cha mẹ về kỹ năng giao tiếp và nhu cầu phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK ở 4 địa phương: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng và Hồ Chí Minh có kết quả nổi bật như sau:

- Phần lớn cha mẹ chưa tham gia đào tạo, bồi dưỡng về giáo dục trẻ RLPTK (chiếm 83.7%). cha mẹ đã có sự quan tâm can thiệp sớm cho trẻ ngay sau khi phát hiện con có vấn đề (có 79.1% cha mẹ lựa chọn đã can thiệp cho con từ trước 3 tuổi). Điều này cho thấy trẻ RLPTK được phát hiện khá sớm và cũng chứng tỏ nhận thức của cha mẹ đã được nâng cao hơn, cha mẹ hiểu rõ được tầm quan trọng của can thiệp sớm “càng sớm càng tốt”.

- Khi hỏi cha mẹ về người giữ vai trò chủ động trong tiến hành can thiệp sớm cho trẻ tại gia đình, mẹ là đối tượng nhận được nhiều sự lựa chọn nhất chiếm 74.2%, GV chỉ chiếm 25.4%. Đây là một tín hiệu đáng mừng vì người mẹ là người thân quan trọng nhất với trẻ đã đóng vai trò chủ đạo trong can thiệp sớm cho trẻ tại gia đình.

- Các kỹ thuật mà cha mẹ đã sử dụng nhiều bao gồm: sử dụng tư thế “Đối diện với con, ngang tầm mắt và ngoài tầm với của con” (75.5%); cha mẹ “Cho con chơi trước, theo sự dẫn dắt của con để hòa đồng” (51.7%); Đa số cha mẹ (88.3%) cho biết đều thường xuyên hỏi và đưa ra các chỉ dẫn cho con; đáp lại mọi hành động/tín hiệu giao tiếp của con (81.1%); Bắt chước “Âm thanh con phát ra” (53%); “Sử dụng những từ thu hút sự chú ý như ôi, ôi ô, wow...” có tỷ lệ cha mẹ thực hiện cao nhất (59.8%); Giữ đồ vật trên tay thêm chút thời gian để trẻ chờ đợi, nhìn mắt hoặc bật âm” (79.5%); “Sử dụng ngôn ngữ đơn giản” (70.4%).

- Có 02 phương pháp can thiệp sớm cho trẻ RLPTK cha mẹ biết đến hoặc đang sử dụng có tỷ lệ cao nhất là Phương pháp chỉnh âm và trị liệu ngôn ngữ (40.1%) và Phương pháp trực quan, hình ảnh (56.1%); phương pháp cấu trúc hóa (TEACCH) được có tỷ lệ thấp nhất (13%).

- Khi đánh giá về hiệu quả của Phương pháp đã áp dụng thì có 02 phương pháp được cha mẹ lựa chọn nhiều nhất là: Phương pháp trực quan, hình ảnh (ĐTB = 1.65 với ĐLC = 0.663) và Phân tích hành vi ứng dụng (ĐTB = 1.67 với ĐLC = 0.632).

- “Mức độ khó khăn mà trẻ gặp phải” và “Phương pháp can thiệp của cha mẹ” nhận được nhiều đồng thuận nhất khi cha mẹ nói về những yếu tố ảnh hưởng đến thời lượng tiến hành hoạt động can thiệp sớm cho trẻ tại gia đình, tỷ lệ lựa chọn lần lượt là 48.9% và 41.1%.

- Kênh thông tin được cha mẹ của trẻ RLPTK biết đến nhiều nhất là Tài liệu trên mạng internet (59.6%). Tuy nhiên, các thông tin trên mạng internet không phải lúc nào cũng đúng nếu cha mẹ không có kỹ năng tìm kiếm trên các trang mạng đáng tin cậy.

2.3. Quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

Dựa trên các khảo sát và nghiên cứu tại Việt Nam, có thể thấy rằng đa số cha mẹ vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc giao tiếp với trẻ RLPTK. Nhiều cha mẹ còn thiếu kiến thức và kỹ năng cần thiết để hỗ trợ con một cách hiệu quả. Từ kết quả nghiên cứu lý luận và thực trạng, nhóm nghiên cứu đề xuất Quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp tại gia đình giữa cha mẹ với trẻ RLPTK gồm các bước sau:



Hình 1. Quy trình 6 bước phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

2.3.1. Đánh giá khả năng, nhu cầu phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

Mục đích của bước đánh giá khả năng và nhu cầu phát triển kỹ năng giao tiếp là để hiểu rõ về những điểm mạnh và yếu của cha mẹ trong việc giao tiếp với trẻ RLPTK. Đồng thời, việc đánh giá cũng nhằm xác định các nhu cầu cụ thể của cha mẹ để từ đó xây dựng một kế hoạch phát triển kỹ năng giao tiếp tại gia đình phù hợp và hiệu quả.

Phương pháp sử dụng bảng bảng hỏi: cha mẹ sẽ được yêu cầu hoàn thành các bảng đánh giá kỹ năng để thu thập thông tin về cách cha mẹ giao tiếp với trẻ, các khó khăn gặp phải, và những kỹ năng họ mong muốn được phát triển thêm. Bảng đánh giá có thể bao gồm cả câu hỏi định lượng (để đo lường mức độ cụ thể) và câu hỏi định tính (để hiểu rõ hơn về trải nghiệm và cảm nhận của cha mẹ).

Gợi ý bảng đánh giá kỹ năng của cha mẹ/người chăm sóc

Họ tên trẻ:	Họ tên người điền bảng:
Ngày tháng năm sinh:	Vai trò:

Nhóm kỹ năng	Các kỹ năng cụ thể	Tự đánh giá		
		Chưa làm được	Làm được cần hỗ trợ	Làm được tốt
Sắp xếp môi trường	Sắp xếp không gian học tập, sinh hoạt phù hợp			
	Sắp xếp đồ chơi gọn gàng, vị trí hợp lý			
	Tránh yếu tố sao nhãng như âm thanh, hình ảnh, người đi lại, đồ dùng gây mất tập trung chú ý			
	Dán nhãn đồ dùng cho trẻ nhận diện và gọi tên			
	Làm lịch trình hoạt động của trẻ hằng ngày			
Tạo sự chú ý	Gọi tên trẻ trong khi chơi, tương tác và chăm sóc			
	Tư thế tương tác với trẻ: đối diện, ngang tầm mắt, trong tầm nhìn và ngoài tầm với			
	Thể hiện rõ: cảm xúc, nét mặt, khẩu hình miệng, hành động, cử chỉ điệu bộ, giọng nói...để thu hút sự chú ý			
	Chơi, hoạt động với đồ vật để kích thích duy trì ánh mắt của trẻ			
	Tạm dừng hoạt động khi trẻ đang thích => chờ đợi và quan sát phản ứng của trẻ => tiếp tục chơi			

Tạo nhu cầu giao tiếp	Chia nhỏ hứng thú (đồ chơi, đồ ăn) cho trẻ từng chút một: từng miếng ghép.... để thu hút giao tiếp để yêu cầu			
	Tạo độ khó cho trẻ yêu cầu: Đẻ trong hộp có nắp/để lên cao/giấu			
	Cho trẻ lựa chọn đồ chơi, đồ ăn, trang phục, hoạt động để giao tiếp			
	Đặt yêu cầu phù hợp: Ví dụ: ạ; xin; hoặc chỉ, thơm hoặc nói theo yêu cầu			
Chơi với trẻ	Lựa chọn hoạt động, đồ chơi phù hợp với sở thích, khả năng và nhu cầu của trẻ			
	Giới thiệu đồ chơi, gọi tên, chỉ ngón, chơi mẫu cho trẻ chơi			
	Duy trì chơi luân phiên lần lượt cùng với trẻ			
	Chơi đa dạng, nâng cao độ khó, sử dụng đồ chơi theo nhiều cách, tưởng tượng và tưởng tượng nâng cao			
	Chơi/dạy nhiệt tình, vui vẻ, không khí sôi nổi			
	Sử dụng giai điệu và bài hát xen kẽ hợp lý			
	Sử dụng hệ thống các trò chơi người người, tiếp xúc cơ thể với trẻ			
Hướng dẫn trẻ	Xác định thời điểm hỗ trợ và sử dụng các mức độ hỗ trợ hiệu quả			
	Nói nhấn mạnh từ then chốt, phù hợp với tình huống và khả năng của trẻ			
	Không đưa ra nhiều yêu cầu/chỉ dẫn trong cùng một thời điểm			
	Chia nhỏ nhiệm vụ thành từng bước nhỏ để hướng dẫn			
	Hướng dẫn trẻ học, chơi có cấu trúc và các bước rõ ràng			
	Chờ đợi để trẻ đáp ứng			
Điều chỉnh hành vi	Dạy/làm mẫu cho trẻ hành vi phù hợp: Chỉ ngón, ạ, xin, nói.... khi cần			
	Điều chỉnh hành vi không phù hợp: đánh giá nguyên nhân, sử dụng các chiến lược hỗ trợ hành vi			
	Củng cố đa dạng và kịp thời: vỗ tay/yeah/mỉm cười/cù kỹ, đồ ăn, đồ chơi trẻ thích và nói lời khen			
Phát triển ngôn ngữ	Lôi cuốn sự chú ý vào miệng, nét mặt			
	Khuyến khích trẻ bắt chước: vận động môi miệng, nét mặt, âm thanh, từ			
	Khuyến khích trẻ chỉ ngón và gọi tên đồ vật, con vật			
	Khuyến khích trẻ hiểu các dạng câu hỏi: ... đâu? Cái gì? Con gì? Để làm gì? Tại sao? Ở đâu? Như thế nào? Có? không? Câu hỏi lựa chọn, câu hỏi ngược			
	Mở rộng vốn từ, khả năng hội thoại theo trình độ của trẻ			
Sử dụng PECS	Giai đoạn 1: Bước đầu giao tiếp bằng tranh ảnh			
	Giai đoạn 2: Giữ khoảng cách và kiên trì			
	Giai đoạn 3: Hướng dẫn trẻ phân biệt tranh			

	Giai đoạn 4: Hướng dẫn câu			
	Giai đoạn 5: Sử dụng để hỏi Con muốn gì			
	Giai đoạn 6: Sử dụng để hướng dẫn bình luận			

Phương pháp phỏng vấn sâu: Chuyên gia sẽ thực hiện các cuộc phỏng vấn cá nhân với cha mẹ để thảo luận chi tiết hơn về tình hình hiện tại, nhu cầu và mong muốn của họ. Phỏng vấn sâu cho phép thu thập những thông tin mà phiếu khảo sát có thể không thể hiện đầy đủ, đồng thời giúp tạo mối quan hệ tin tưởng giữa cha mẹ và chuyên gia.

Gợi ý phiếu phỏng vấn chuyên sâu:

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ tên người được phỏng vấn	Họ tên trẻ
Ngày tháng năm sinh	Giới tính của trẻ
Trình độ học vấn	Ngày tháng năm sinh
Nghề nghiệp	Thời điểm phát hiện RLPTK

II. NỘI DUNG PHỎNG VẤN

1. Anh chị hãy nêu những thuận lợi khi tiến hành hỗ trợ con tại nhà?
2. Anh chị hãy chia sẻ những khó khăn khi tiến hành hỗ trợ con tại nhà?
3. Anh chị hãy chia sẻ những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp của anh chị với con tại nhà?
4. Anh/chị đã tham gia khoá đào tạo/ bồi dưỡng nào về giáo dục trẻ RLPTK? (xin ghi rõ nội dung đào tạo, thời lượng đào tạo)?
5. Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ áp dụng thực tiễn của khóa học đó với con của mình?

Anh/chị có nhu cầu học thêm các kỹ năng hay kỹ thuật hay nội dung nào để giúp phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ rối loạn phổ tự kỷ?

Phần cam kết:

- Đồng ý cho ghi âm buổi phỏng vấn
- Đồng ý cho đưa thông tin buổi phỏng vấn (tên của bé và bố mẹ sẽ được mã hóa)

Phương pháp quan sát: Quan sát trực tiếp các giao tiếp hàng ngày giữa cha mẹ và trẻ tại gia đình sẽ giúp chuyên gia có cái nhìn thực tế và chính xác hơn về các kỹ năng giao tiếp của cha mẹ. Phương pháp này cũng giúp phát hiện những hành vi, thói quen có thể ảnh hưởng đến hiệu quả giao tiếp nhưng thường không được đề cập trong phỏng vấn hay khảo sát.

Ngoài ra, chúng ta có thể sử dụng thêm một số phương pháp như Phân tích video tương tác của cha mẹ với trẻ trong môi trường tự nhiên hoặc trong một kế hoạch sắp đặt. Chuyên gia sẽ tiến hành phân tích chi tiết các yếu tố giao tiếp như ngôn ngữ, cử chỉ, nét mặt, và thời gian phản hồi. Chuyên gia có thể thực hiện thêm các bài tập đánh giá tâm lý như mức độ căng thẳng, khả năng kiểm soát cảm xúc, và sự hiểu biết về rối loạn phổ tự kỷ. Một số công cụ đánh giá mức độ căng thẳng của cha mẹ như Thang đo Căng thẳng Nuôi dạy con (Parenting Stress Index – PSI; Thang đo Trí tuệ Cảm xúc (Emotional Intelligence Scale). Thêm vào đó, thông tin bổ sung như nhận xét từ người thân, bạn bè có thể đưa ra những quan sát về cách cha mẹ giao tiếp với trẻ, cũng như những thay đổi tích cực hoặc tiêu cực trong mối quan hệ giữa cha mẹ và trẻ.

2.3.2. Xây dựng kế hoạch phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

Mục đích của bước xây dựng kế hoạch phát triển kỹ năng giao tiếp bao gồm tạo ra một lộ trình cụ thể, chi tiết và cá nhân hóa cho từng cha mẹ nhằm cải thiện khả năng giao tiếp với trẻ RLPTK. Từ đó, giúp cha mẹ nắm rõ các mục tiêu cần đạt được, các phương pháp và kỹ thuật cụ thể cần áp dụng, cũng như các hoạt động cần thực hiện hàng ngày để hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

Việc xây dựng kế hoạch sẽ được thực hiện thông qua sự hợp tác chặt chẽ giữa cha mẹ và các chuyên gia (bao gồm chuyên gia giáo dục đặc biệt, chuyên gia tâm lý, và chuyên gia can thiệp sớm).

Kế hoạch sẽ được cá nhân hóa dựa trên kết quả đánh giá ban đầu về khả năng và nhu cầu phát triển của cha mẹ và trẻ. Hình thức tổ chức có thể bao gồm các buổi tư vấn trực tiếp, các cuộc thảo luận nhóm, và các phiên họp trực tuyến tùy thuộc vào điều kiện cụ thể của từng gia đình. Kế hoạch này cần có các thành tố quan trọng bao gồm thời gian, mục tiêu, phương pháp thực hiện hoặc đưa ra cụ thể những lưu ý công cụ để tiến hành hiệu quả.

Ví dụ: Kế hoạch phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK (01 tháng)

Tháng	Tuần	Nội dung	Mục tiêu chi tiết	Người thực hiện chính	Lưu ý/ công cụ hỗ trợ
Tháng 08/2024	Tuần 1-2 Tối thiểu 01 giờ -/ ngày công đôn các giờ riêng lẻ	Tìm hiểu và tạo kết nối ban đầu	cha mẹ học cách quan sát trẻ để hiểu rõ sở thích, cách giao tiếp (cử chỉ, âm thanh) của trẻ. Chơi cùng trẻ với các trò chơi mà trẻ thích (ví dụ: xếp hình, chơi đồ chơi yêu thích).	Bố, mẹ và chị gái 9 tuổi	01 Video hướng dẫn cha mẹ giao tiếp 06 nguyên tắc Cho trẻ làm trung tâm
		Tạo kết nối giác quan, cảm xúc	Chơi các trò chơi người người bao gồm chơi vận động mạnh, chơi các trò chơi xúc giác nhẹ nhàng và các trò chơi có đồ dùng hỗ trợ	Bố và mẹ	Bảng kê cá trò chơi người người
	Tuần 3 và 4 Tối thiểu 02 giờ -/ ngày cộng đôn các giờ riêng lẻ	Thực hành giao tiếp cơ bản	Sử dụng được kỹ thuật “theo dẫn dắt của trẻ” (child-led play): cha mẹ tham gia vào hoạt động mà trẻ đang thực hiện thay vì ép trẻ tham gia hoạt động mình muốn. Thực hiện tư thế giao tiếp, giao tiếp bằng mắt khi chơi với trẻ (tập dần để trẻ cảm thấy thoải mái).	Mẹ và Chị	01 video hướng dẫn minh họa hoạt động bắt chước trẻ Lưu ý; Không ép buộc trẻ phải giao tiếp ngay lập tức, chỉ cần tạo sự thoải mái và gắn kết.

2.3.3. Bồi dưỡng và hướng dẫn cha mẹ giao tiếp với trẻ RLPTK

Quá trình đào tạo và hướng dẫn cha mẹ giao tiếp với trẻ RLPTK tại gia đình là một bước quan trọng và cần thiết để đảm bảo rằng cha mẹ có đủ kỹ năng và tự tin trong việc hỗ trợ

trợ con em mình. Bằng cách cung cấp kiến thức, kỹ năng, và sự hỗ trợ liên tục, chương trình bồi dưỡng này không chỉ giúp cha mẹ cải thiện khả năng giao tiếp mà còn đóng góp vào sự phát triển toàn diện và lâu dài của trẻ RLPTK trong môi trường gia đình.

Việc hướng dẫn cha mẹ có thể được tổ chức thông qua nhiều hình thức khác nhau, bao gồm:

- Các buổi hướng dẫn trực tiếp: Các buổi học trực tiếp tại các trung tâm can thiệp, trường học, hoặc tại nhà của trẻ. Hình thức này giúp chuyên gia có thể trực tiếp hướng dẫn và điều chỉnh ngay lập tức khi cha mẹ gặp khó khăn trong việc áp dụng các phương pháp.
- Hướng dẫn trực tuyến: Đối với những cha mẹ không có điều kiện tham gia các buổi học trực tiếp, việc đào tạo trực tuyến thông qua các nền tảng học tập hoặc video call sẽ là giải pháp thay thế. Hình thức này giúp mở rộng phạm vi tiếp cận, đặc biệt là trong bối cảnh dịch bệnh hoặc khoảng cách địa lý.
- Sử dụng tài liệu và hệ thống video hướng dẫn: Các tài liệu hướng dẫn chi tiết và video minh họa là công cụ hữu ích giúp cha mẹ nắm bắt các kỹ năng một cách dễ dàng và có thể tự học tại nhà. Những tài liệu này có thể được cung cấp dưới dạng sách, tài liệu PDF, hoặc video trực tuyến.
- Thực hành giao tiếp tại gia đình: cha mẹ sẽ được khuyến khích thực hành ngay tại nhà với trẻ, dưới sự hướng dẫn và theo dõi của chuyên gia thông qua các buổi thăm khám tại nhà hoặc qua video call.

2.3.4. Thực hành và củng cố kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

Việc thực hành và củng cố kỹ năng giao tiếp sẽ được tổ chức thường xuyên và liên tục tại gia đình, nơi cha mẹ có thể áp dụng trực tiếp các kỹ năng đã học trong môi trường tự nhiên của trẻ với các hoạt động sinh hoạt tại nhà của trẻ.

Ngoài ra, các buổi gặp mặt định kỳ với chuyên gia hoặc nhóm hỗ trợ cũng sẽ được tổ chức để cha mẹ chia sẻ kinh nghiệm, nhận phản hồi và tiếp tục học hỏi. Những lưu ý khi thực hành kỹ năng bao gồm:

- Thực hành liên tục: cha mẹ thực hiện các kỹ thuật giao tiếp hàng ngày với trẻ tại nhà.
- Thực hành tại nhà: cha mẹ sẽ áp dụng các kỹ năng giao tiếp đã học trong các tình huống thực tế hàng ngày, chẳng hạn như trong các hoạt động chơi, ăn uống, và giao tiếp với trẻ.
- Phản hồi và điều chỉnh: Thu thập phản hồi từ cha mẹ về sự thay đổi trong kỹ năng giao tiếp và phản ứng của trẻ. Chuyên gia sẽ quan sát, đánh giá và đưa ra các phản hồi cụ thể về cách cha mẹ giao tiếp với trẻ, giúp họ điều chỉnh và cải thiện kỹ năng.
- Tổ chức các buổi gặp mặt định kỳ: Định kỳ tổ chức các buổi gặp mặt để đánh giá tiến độ và cung cấp thêm hỗ trợ khi cần thiết.
- Đánh giá tiến bộ của trẻ: cùng với sự tiến bộ của cha mẹ thì sự tiến bộ của trẻ trong các kỹ năng giao tiếp và hành vi sẽ là chỉ báo quan trọng về hiệu quả của quá trình thực hành và củng cố kỹ năng giao tiếp.

2.3.5. Giám sát và đánh giá tiến trình giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

Giám sát và đánh giá tiến trình giao tiếp để đảm bảo rằng các phương pháp và kỹ năng mà cha mẹ đã học và thực hành đang được áp dụng đúng cách và mang lại hiệu quả thực tế. Quá trình này giúp phát hiện kịp thời những khó khăn hoặc sai sót trong quá trình can thiệp, từ đó đưa ra các điều chỉnh và cải thiện cần thiết để tối ưu hóa sự phát triển của trẻ RLPTK.

Đồng thời, việc giám sát và đánh giá cũng giúp tạo ra một chu kỳ phản hồi liên tục, giúp cha mẹ hiểu rõ tiến độ của mình và của trẻ, từ đó tăng cường động lực và sự cam kết trong quá trình can thiệp.

Việc giám sát và đánh giá tiến trình sẽ được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau để đảm bảo tính liên tục và toàn diện bao gồm Giám sát trực tiếp. Chuyên gia có thể thực hiện các buổi quan sát trực tiếp tại nhà của trẻ hoặc tại các trung tâm can thiệp, nơi cha mẹ thực hành giao tiếp với trẻ. Chuyên gia có thể hỗ trợ Giám sát từ xa qua các công cụ công nghệ như video call, ghi hình hoặc các phần mềm quản lý can thiệp có thể được sử dụng để giám sát từ xa. Cuối cùng, các buổi đánh giá định kỳ sẽ được tổ chức theo lịch trình cụ thể, có thể là hàng tháng hoặc hàng quý, để xem xét toàn bộ tiến trình và đưa ra các điều chỉnh cần thiết.

Các phương pháp chính được sử dụng trong quá trình giám sát và đánh giá bao gồm:

- Phương pháp quan sát: Quan sát trực tiếp là phương pháp quan trọng nhất để đánh giá cách cha mẹ giao tiếp với trẻ. Chuyên gia sẽ chú ý đến các yếu tố như mức độ giao tiếp của cha mẹ, sự phản hồi của trẻ, và cách cha mẹ xử lý các tình huống khó khăn.
- Phương pháp phân tích video: Trong trường hợp giám sát từ xa, việc phân tích các video ghi lại quá trình giao tiếp của cha mẹ và trẻ sẽ giúp chuyên gia đánh giá kỹ lưỡng hơn về tiến trình và đưa ra phản hồi cụ thể.
- Phương pháp sử dụng công cụ đánh giá: Các công cụ đánh giá chuẩn hóa như bảng kiểm tra hành vi, phiếu đánh giá kỹ năng, hoặc các bài kiểm tra định kỳ có thể được sử dụng để đo lường tiến bộ của trẻ và hiệu quả của phương pháp can thiệp.
- Phương pháp phỏng vấn và thảo luận: Phỏng vấn cha mẹ về trải nghiệm của họ trong quá trình thực hiện kế hoạch can thiệp và thảo luận về những thách thức họ gặp phải sẽ cung cấp thông tin quý giá để điều chỉnh kế hoạch.

2.3.6. Tăng cường sự hỗ trợ cộng đồng để phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Tăng cường sự hỗ trợ cộng đồng là xây dựng và củng cố một mạng lưới hỗ trợ vững mạnh từ cộng đồng để giúp cha mẹ có thêm nguồn lực, kiến thức, và sự khích lệ trong quá trình giao tiếp và can thiệp với trẻ RLPTK. Hỗ trợ cộng đồng có thể được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau để đảm bảo tính toàn diện và tiếp cận được nhiều cha mẹ như tổ chức các nhóm hỗ trợ tại địa phương, nơi cha mẹ có thể gặp gỡ, chia sẻ kinh nghiệm, và nhận được sự tư vấn từ các chuyên gia hoặc những người có cùng hoàn cảnh. Tạo ra các diễn đàn trực tuyến, nhóm Facebook, hoặc các ứng dụng di động chuyên biệt để cha mẹ có thể kết nối, trao đổi thông tin và nhận hỗ trợ từ cộng đồng bất cứ lúc nào và ở bất kỳ đâu. Các nhóm này có thể được tổ chức theo hình thức gặp mặt trực tiếp hoặc trực tuyến như cộng đồng Mạng lưới tự kỷ Việt Nam (VAN), Cộng đồng Trẻ đặc biệt - cha mẹ tỉnh thức, BlueLight với các hình thức như Facebook, Zalo, Youtube hoặc trang web.

3. KẾT LUẬN

Dựa trên những nguyên tắc khoa học, quy trình 6 bước được đề ra như một gợi ý lộ trình chi tiết, giúp cha mẹ, giáo viên và chuyên gia từng bước nâng cao kỹ năng giao tiếp. Trong đó, đánh giá khả năng và nhu cầu là bước khởi đầu quan trọng để thấu hiểu điểm mạnh, điểm yếu và mong muốn cụ thể của cha mẹ; tiếp theo là xây dựng kế hoạch phát triển, kiến tạo lộ trình cá nhân hóa với mục tiêu, phương pháp và hoạt động riêng cho từng gia đình; bước bồi dưỡng và hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng và công cụ cần thiết để cha mẹ tự tin đồng hành cùng con; thực hành và củng cố hiện thực hóa kiến thức, biến lý

thuyết thành hành động trong cuộc sống hàng ngày; cuối cùng là giám sát và đánh giá, theo dõi sát sao tiến trình, đo lường hiệu quả và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết. Mỗi bước trong quy trình này đều được mô tả cụ thể về mục đích, phương pháp thực hiện và hình thức tổ chức, tạo nên một khung hướng dẫn và dễ dàng áp dụng từ đó cha mẹ hỗ trợ trẻ RLPTK phát triển hiệu quả hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. American Psychiatric Association (2013), *Diagnostic and statistical manual of mental disorders* (5th ed.), Arlington, VA: American Psychiatric Publishing.
2. Gross, Steven (2010), Origins of Human Communication - by Michael Tomasello, *Mind & Language*, 25. 237 - 246. 10.1111/j.1468-0017.2009.01388.x.
3. Zwaigenbaum, L., Bryson, S., & Garon, N (2013), Early identification of autism spectrum disorders, *Behavioural Brain Research*, 251, 133–146.
4. Schreibman, L., Dawson, G., Stahmer, A. C., Landa, R., Rogers, S. J., et al. (2015). Naturalistic developmental behavioral interventions: Empirically validated treatments for autism spectrum disorder. *Journal of Autism and Developmental Disorders*, 45, 2411–2428. <https://doi.org/10.1007/s10803-015-2407-8>.
5. Ingersoll, B., & Wainer, A. (2013), Initial efficacy of Project ImPACT: A parent-mediated social communication intervention for young children with ASD, *Journal of Autism and Developmental Disorders*, 43(12), 2943–2952.
6. Rogers SJ, Hepburn SL, Stackhouse T & Wehner E. (2014), Imitation performance in toddlers with autism and those with other developmental disorders, *Journal of Child Psychology and Psychiatry*, (44), 763–781.

PROPOSED PROCESS ON DEVELOPING PARENTS' COMMUNICATION SKILLS FOR CHILDREN WITH AUTISM SPECTRUM DISORDER

Abstract: *Children with Autism Spectrum Disorder (ASD) face specific difficulties related to communication and social interaction. Active parental involvement has a profound impact on the development of children with ASD. Supporting parents with communication skills will help children develop sustainably in various circumstances and situations. Based on the findings of a survey on the current status of communication skills between parents and children with ASD, along with theoretical foundations, this paper proposes a 6-step process for developing communication skills in parents of children with ASD, thereby optimally supporting the child's development, especially within the home environment.*

Keywords: *Parent, skill, communication, ASD, interaction.*